TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/11/2019
V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Trung Hiếu.

Bà Bùi Thị Hoàng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đoàn Thị Cẩm Hừng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh– Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019, về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Lê H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Bị đơn: Võ Duy Tr (T), sinh năm 1986.

HKTT: Số A, tổ B, ấp T, xã Th, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/7/2019, tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Lê H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị H và anh Tr kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng luôn hòa thuận, hạnh phúc, nhưng vài năm sau phát sinh mâu thuẫn cãi vã nhau. Mặc dù hai bên gia đình có hòa giải, can ngăn nhưng chị H và anh Tr không thể kiềm chế được nổi bức xúc mỗi khi chung sống trong một mái nhà, anh Tr có đánh chị H nhiều lần, dùng những lời lẽ xúc phạm đến chị H, anh Tr còn chơi đánh bạc, cá độ bóng đá. Chị H nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và anh Tr không còn chung sống với nhau khoảng tháng 3/2019. Trong thời gian xa nhau, chị H và anh Tr không có hàn gắn tình cảm. Chị H không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh Tr.

Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh Võ Duy Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên:

1. Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011;

2. Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015;

Hiện tại, con chung tên Võ Nguyễn Gia H đang sống với anh Tr và con chung tên Võ Nguyễn Gia P đang sống với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản hòa giải ngày 14/8/2019 và tại phiên tòa bị đơn Võ Duy Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Duy Tr thống nhất lời trình bày của chị Nguyễn Thị Lê H về thời gian kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến khoảng năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Do anh Tr thường xuyên đi chơi về nhà chị H chửi mắng dẫn đến hai bên có cãi nhau qua lại nên anh Tr có đánh chị H 3 lần, anh Tr thừa nhận trước đây có đi chơi đánh bạc, chơi cá độ bóng đá. Anh

Tr và chị H không còn chung sống với nhau khoảng tháng 3/2019. Trong thời gian xa nhau, anh Tr và chị H không có hàn gắn tình cảm.

Nay anh Võ Duy Tr đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Lê H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên:

1. Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011;

2. Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015;

Hiện tại, con chung Võ Nguyễn Gia H đang sống với anh Tr còn con chung Võ Nguyễn Gia P đang sống với chị H. Anh Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày 15/4/2015, anh Tr không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H yêu cầu ly hôn với anh Tr, anh Tr đồng ý ly hôn với chị H. Do đó Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Tr.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H giao 02 con chung tên Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/2/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày 15/4/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lê H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Võ Duy Tr có hộ khẩu thường trú tại Số A, tổ B, ấp T, xã Th, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nhưng trong quá trình giải quyết vụ

án anh Tr và chị H xác định hiện nay anh Tr đang sinh sống tại số nhà A, ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, anh Tr không còn sinh sống ở xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh từ khoảng tháng 5/2019 cho đến nay nhưng chị H và anh Tr có đơn thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh là nơi trú của chị H giải quyết vụ án nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Tr kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, chị H cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, anh Tr có hành vi đánh chị H nhiều lần, dùng những lời lẽ thô tục chửi mắng chị H, trong thời gian chị H và anh Tr chung sống với nhau anh Tr thường xuyên đi chơi đánh bạc, cá độ bóng đá, không quan tâm đến gia đình. Chị H và anh Tr không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 3/2019. Chị H nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Tr, chị H không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh Tr. Theo lời trình bày của anh Tr thì anh Tr thừa nhận trong cuộc sống gia đình có những bất đồng quan điểm sống, anh Tr cũng thừa nhận có đánh chị H 3 lần và thừa nhận trước đây có chơi đánh bạc, cá độ bóng đá, anh Tr và chị H không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 3/2019 nay anh Tr đồng ý ly hôn với chị H. Do đó, sự tự nguyện của chị H và anh Tr là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Tr.

[3.2] Về con chung: Chị H và anh Tr thống nhất có 02 (hai) con chung tên Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015, hiện nay con chung Gia H đang sống với anh Tr còn Gia P đang sống với chị H. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015.

Anh Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015.

Theo lời trình bày của anh Tr thì trong thời gian chị H và anh Tri còn chung sống với nhau anh Tr thường xuyên đi chơi đánh bạc, cá độ bóng đá. Mặt khác, hiện nay anh Tr làm nghề lái xe, hàng ngày phải nhờ người thân và hàng xóm đưa đón bé Gia H đi học, cuộc sống hàng ngày chủ yếu do ông bà nội là người trực tiếp chăm sóc cháu Gia H. Đồng thời, trong thời gian anh Tr và chị H không còn sống chung với nhau thì cháu Gia H có những biểu hiện về mặt tâm lý. Theo lời trình bày của chị H thì chị H làm công việc trong giờ hành chính, thu nhập ổn định. Bên cạnh đó, theo nguyện vọng của cháu Gia H là được sống với mẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Gia H là con gái và đang ở tuổi phát triển về mặt tâm sinh lý cần có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ cả về vật chất lẫn tinh thần. Vì Vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ nên việc giao con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 cho chị H được trực tiếp nuôi là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với con chung Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015 do bé còn nhỏ và sống với mẹ từ nhỏ đến nay và đã ổn định về cuộc sống. Bên cạnh đó, bé Gia H và Gia P là hai chị em ruột cần được sống chung với nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy giao bé Võ Nguyễn Gia P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015, anh Tr cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: Chị H và anh Tr đều thống nhất là không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị H và anh Tr đều thống nhất không có nợ ai và cũng không có ai nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Tr. Về con chung chấp nhận yêu cầu của chị H giao 02 con chung tên Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/2/2011 và Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày 15/4/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí về

hôn nhân và gia đình. Anh Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lê H và anh Võ Duy Tr.

- Về con chung: Giao con chung Võ Nguyễn Gia H, sinh ngày: 19/02/2011 cho chị Nguyễn Thị Lê H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với con chung Võ Nguyễn Gia P, sinh ngày: 15/4/2015 chị H được tiếp tục nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung 02 con chung, anh Tr không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Lê H phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005050, ngày 20/8/2019 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị H đã nộp xong án phí.

Anh Võ Duy Tr không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Thị Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đoan Hùng – Bùi Thị Hoàng **HuỳnhThị Thơm**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

"***Để thi hành***"
TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

Huỳnh Thị Thơm